

Đồng Nai, ngày 16 tháng 01 năm 2026

Số: 01/QCPH-TAND-UBND

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai và Ủy ban nhân dân xã Tân Khai, xã Tân Quan, xã Tân Hưng, xã Minh Đức, xã Nha Bích, phường Bình Long, phường An Lộc, phường Chơn Thành, phường Minh Hưng về việc cung cấp thông tin tài liệu, chứng cứ; xem xét thẩm định tại chỗ; định giá tài sản; chuyển giao tài liệu, giấy tờ trong giải quyết các vụ án

- Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024; Luật số: 81/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Nghị quyết số: 225/2025/QH15 về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;

- Căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự ngày 25/11/2015;

- Căn cứ Luật Tố tụng hành chính ngày 25/11/2015;

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

- Căn cứ văn bản số 284/ TANDTC-PC ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân tối cao về việc đề nghị tăng cường phối hợp giữa Ủy ban nhân dân các cấp với Tòa án trong hoạt động tố tụng.

- Căn cứ văn bản số 2947/UBND-NC ngày 12/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện công văn 284/TANDTC-PC ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao.

- Căn cứ văn bản số 05-QC/TU ngày 06/04/2020 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc phối hợp giữa Ban Cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ án hành chính, dân sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Để tăng cường sự phối hợp trong công tác cung cấp thông tin, thu thập tài liệu chứng cứ khi giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính, đảm bảo giải quyết, xét xử các vụ án kịp thời, đúng quy định pháp luật của Tòa án cũng như không làm ảnh hưởng đến hoạt động công tác của Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc thẩm quyền xét xử theo lãnh thổ.

Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai và Ủy ban nhân dân 05 xã gồm xã Tân Khai, xã Nha Bích, xã Tân Quan, xã Tân Hưng, xã Minh Đức, và 04

phường gồm phường Bình Long, phường An Lộc, phường Chơn Thành, phường Minh Hưng của tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là 05 xã, 04 phường) ban hành Quy chế phối hợp với các nội dung sau:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phối hợp giữa Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường với Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai trong việc cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu, chứng cứ; xem xét thẩm định tại chỗ; định giá tài sản; lấy lời khai; phối hợp thực hiện thủ tục xác minh tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng; chuyển giao tài liệu, giấy tờ cho Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai phục vụ quá trình giải quyết các vụ án hình sự, hành chính và án dân sự nói chung trên địa bàn 05 xã, 04 phường.

Quy chế quy định phối hợp gửi các Bản án, Quyết định có liên quan cho Ủy ban nhân dân các xã, phường trong một số trường hợp có quy định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các phòng, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường trong phạm vi thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự, dân sự nói chung và xử lý vi phạm hành chính, xét xử các loại vụ án đúng thời hạn quy định pháp luật.

Điều 3. Mục đích của việc phối hợp

1. Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường khi tham gia hoạt động tố tụng với Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai trong quá trình giải quyết, xét xử các loại vụ án.

2. Bảo đảm sự thống nhất của Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường đối với các phòng, ban, đơn vị cấp xã, phường và Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai trong công tác cung cấp thông tin, thu thập chứng cứ; thực hiện thủ tục xác minh tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng; phục vụ giải quyết, xét xử các loại vụ án đúng thời hạn quy định pháp luật.

3. Bảo đảm và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn 05 xã, 04 phường để phát triển kinh tế.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định pháp luật về thời hạn, trình tự, thủ tục đảm bảo giải quyết, xét xử các vụ án của Tòa án không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan đơn vị.

2. Bảo đảm tính chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời và có tính thông tin hai chiều trong công tác phối hợp.

3. Bảo đảm chế độ bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Cung cấp tài liệu, chứng cứ hoặc các thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan phối hợp (không thu phí theo Văn bản số 05-QC/TU ngày 06/04/2020 của Tỉnh ủy Đồng Nai).

Riêng đối với việc cung cấp thông tin hồ sơ địa chính, Tòa án gửi văn bản đến các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai đề nghị cung cấp nội dung theo yêu cầu.

2. Cử người tham gia thành viên Đoàn xem xét, thẩm định tại chỗ; Hội đồng định giá tài sản, chứng kiến việc đo đạc theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp nhằm bổ sung, khắc phục những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Quy chế.

CHƯƠNG II NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 6: Nội dung phối hợp trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ

1. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai:

Khi có yêu cầu của đương sự hoặc xét thấy cần thiết phải thu thập tài liệu, chứng cứ, thông tin; thực hiện thủ tục xác minh tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, tiến hành lấy lời khai để giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính, Tòa án phải ban hành Quyết định hoặc văn bản gửi cho cơ quan quản lý đang lưu giữ. Trong Quyết định phải nêu rõ các tài liệu, chứng cứ, thông tin; yêu cầu cung cấp phải chính xác và cần thiết cho việc giải quyết các vụ án, tránh trường hợp cung cấp những vấn đề không liên quan đến vụ án hoặc không thật sự cần thiết.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường:

Chỉ đạo các phòng, ban, cá nhân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường kịp thời cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng cứ mà đơn vị đang lưu giữ, quản lý khi Tòa án có yêu cầu (*Trừ trường hợp Ủy ban nhân dân xã, phường tham gia tố tụng với tư cách đương sự trong các vụ án*).

Chậm nhất trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định, văn bản, Ủy ban nhân dân xã, phường cung cấp, tài liệu, chứng cứ, các thông tin theo đề nghị của Tòa án. Trường hợp hồ sơ phức tạp, cần thời gian xác minh thêm thì phải có văn bản yêu cầu Tòa án gia hạn, đồng thời nêu rõ lý do và thời hạn dự kiến hoàn thành, trường hợp không cung cấp được phải trả lời bằng văn bản cho Tòa án.



3. Trong quá trình giải quyết vụ án, khi cán bộ Tòa án tiến hành xác minh, lấy lời khai, thực hiện thủ tục tố tụng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng trong trường hợp cần thiết phải có đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường tham gia chứng kiến, Ủy ban nhân dân xã, phường cử cán bộ, công chức có liên quan tham gia phối hợp cùng cán bộ Tòa án thực hiện nhiệm vụ. Khi Tòa án tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện việc xác nhận trong văn bản và chuyển giao lại văn bản tố tụng trong thời hạn 05 ngày làm việc cho Tòa án.

Điều 7. Phối hợp trong việc xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản

1. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai:

Trước ngày xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản 07 ngày làm việc, Tòa án gửi Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ, Quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản, cùng các thông tin, tài liệu cần thiết đến các phòng ban chuyên môn có cán bộ tham gia và danh sách các vụ án cần thiết xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường:

Chỉ đạo các phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường có liên quan đến việc xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản bố trí 01 ngày thứ Năm, cố định trong tuần và cử cán bộ tham gia vào Hội đồng định giá nêu trên. Trường hợp ngày trong tuần đó trùng vào ngày nghỉ lễ, tết thì được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp sau ngày nghỉ lễ, tết (Trường hợp này giao cho Thẩm phán và cơ quan chuyên môn trao đổi, phối hợp với nhau).

Cử cán bộ tham gia vào Hội đồng định giá khi có văn bản đề nghị của Tòa án.

Sau khi tiến hành xong hoạt động xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, phòng ban chuyên môn hoặc cá nhân được cử tham gia phải gửi kết quả có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường trong phạm vi quản lý Nhà nước cho Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

Điều 8. Phối hợp trong việc cung cấp Bản án, Quyết định của Tòa án

Đối với những vụ án có nội dung liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước, đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân của các xã, phường trong phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai phải gửi Bản án, Quyết định cho Ủy ban nhân dân xã, phường sau 10 ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật để biết, phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, xử lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Điều 9. Xử lý những tình huống khó khăn, vướng mắc trong công tác phối hợp

Trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp, nếu có vướng mắc thì các bên cùng nhau trao đổi, cùng đưa ra hướng khắc phục, giải quyết. Nếu không thể khắc phục, giải quyết sẽ phải làm văn bản báo cáo cấp trên để cho hướng dẫn hoặc ý kiến chỉ đạo.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân 05 xã, 04 phường triển khai, chỉ đạo cho các phòng, ban, cán bộ thực hiện Quy chế này trong quá trình phối hợp công tác với Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các quy định nêu tại Quy Chế.

2. Chánh án Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này trong đơn vị Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

Điều 11. Tổ chức sơ kết, tổng kết

Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai chủ trì phối hợp UBND các xã, phường trên địa bàn phụ trách tổ chức sơ kết (hoặc tổng kết) việc thực hiện Quy chế phối hợp bằng các hình thức phù hợp (bằng Hội nghị trực tiếp, trực tuyến hoặc bằng báo cáo...) nhằm bổ sung, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế.

Công tác tổ chức tổng kết 02 năm một lần do Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai phối hợp thực hiện đối với việc thực hiện Quy chế.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

TM. UBND XÃ TÂN KHAI
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tín Nghĩa

TM. TAND KHU VỰC 10
CHÁNH ÁN



Nguyễn Thành Đức

TM. UBND XÃ NHA BÍCH
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Hùng

TM. UBND XÃ TÂN HƯNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Vũ Tiến

**TM. UBND XÃ MINH ĐỨC
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Văn Minh

**TM. UBND XÃ TÂN QUAN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồ Nam

**TM. UBND PHƯỜNG BÌNH LONG
CHỦ TỊCH**



Dặng Hoàng Thái

**TM. UBND PHƯỜNG CHƠN THÀNH
CHỦ TỊCH**



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Hồng Cúc

**TM. UBND PHƯỜNG MINH HƯNG
CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Đồng

**TM. UBND PHƯỜNG AN LỘC
CHỦ TỊCH**



Tạ Quang Lâm